Bs Nguyn Duy Phi Hip -

11. Điều trị đặc hiệu theo vị trí của u vùng đầu và cổ:

Ung thư tuyến nước bọt:

Ung thư tuyến nước bọt chiếm khoảng 3% tổng số ung thư đầu và cổ được chẩn đoán ở Hoa Kỳ hàng năm. Thuốc lá và uống rượu không phải là yếu tố nguy cơ, trừ ở phụ nữ. Bức xạ ion hóa và phơi nhiễm ở một vài nghành nghề đặc thù (ví dụ: công nhân trong ngành công nghiệp cao su, ô tô, công nhân gỗ) có liên quan đến ung thư tuyến nước bọt.

Tuyến nước bọt được phân chia thành tuyến nước bọt chính (tuyến mang tai, tuyến dưới hàm và tuyến dưới lưỡi) và tuyến nước bọt phụ (phân bố dọc theo đường tiêu hóa trên, chủ yếu ở khoang miệng, mũi và xoang cạnh mũi). Khoảng 75% khối u tuyến mang tai là lành tính, trong khi khoảng 75% các khối u tuyến nước bọt dưới hàm, dưới lưỡi và tuyến nước bọt phụ là ác tính.

Hầu hết các khối u tuyến nước bọt là lành tính và mô học phổ biến nhất là u tuyến đa hình, đặc trưng bởi phát triển chậm và ít triệu chứng, thường thấy ở tuyến mang tai. Biểu hiện phổ biến nhất của u tuyến nước bọt lành tính là khối u không có triệu chứng của môi, tuyến mang tai, tuyến dưới hàm hoặc tuyến dưới lưỡi. Đau dai dẳng hoặc liên quan đến thần kinh (tê niêm mạc, tê lưỡi, suy thần kinh mặt) gợi ý bệnh ác tính. Các khối u tuyến nước bọt Lành tính được liệt kê trong Bảng 1.7.

Xem tip t i đây